TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2023/QĐST-HNGĐ	*PH, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 200/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Bà Trần Thị Thu H, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thành T và bà Trần Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Thành T và bà Trần Thị Thu H có 02 con chung là Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 22/9/2019 và Nguyễn Hoài T2, sinh ngày 01/6/2022. Khi ly hôn ông T và bà H thống nhất giao 02 con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông T không yêu cầu bà H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Trần Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Nguyễn Thành T và bà Trần Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Thành T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010145 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên, nên hoàn trả lại cho ông Nguyễn Thành T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS huyện PH;
- UBND xã HQB, H. PH (số 21 ngày 19/4/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Minh Nhật